

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 76/2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 và Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 09 năm 2021 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Xét Tờ trình số 309/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 và Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23/09/2021 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 74/BC-BKTNS ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 và Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-

HĐND ngày 23/09/2021 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi và mức chi tại Phụ lục 01 quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số chính sách, nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố được sửa đổi, bổ sung bởi Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND:

1. Sửa đổi khoản 3.4 mục 3 như sau:

“3.4. Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê các cấp: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ chi hội nghị được quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Phụ lục 03 quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, đơn vị của Thành phố được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND.”

2. Sửa đổi tiết b khoản 3.5 mục 3 như sau:

“b) Trường hợp cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ thống kê tại xã, phường tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được điều tra thống kê, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê được chi hỗ trợ bằng 50% mức tiền công thuê điều tra viên thống kê quy định tại điểm a khoản 3.5, Mục 3, Phụ lục này.”

3. Sửa đổi khoản 3.6 mục 3 như sau:

“3.6. Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND.”

4. Sửa đổi, bổ sung tiết b khoản 3.9 mục 3 như sau:

“b) Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra thống kê (nếu cần thiết); chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy), chi kiểm tra hiệu đính, tổng hợp dữ liệu để tạo lập cơ sở dữ liệu; chi duy trì trang thông tin điện tử; chi xuất bản các sản phẩm điện tử về kết quả điều tra thống kê: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản; Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định

lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá quy định tại các văn bản nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra thống kê.”

5. Sửa đổi khoản 3.11 mục 3 như sau:

“3.11. Chi công bố kết quả điều tra thống kê: Tùy theo tính chất và sự cần thiết của các cuộc điều tra thống kê, Thủ trưởng cơ quan chủ trì điều tra thống kê quyết định việc công bố kết quả điều tra thống kê trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo cơ quan chức năng hoặc tổ chức hội nghị để công bố. Nội dung và mức chi tổ chức hội nghị để công bố kết quả điều tra thống kê thực hiện theo chế độ chi tổ chức hội nghị quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND; chi công bố trên phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước.”

6. Sửa đổi tiết b khoản 3.12 mục 3 như sau:

“b) Phiên dịch (nếu có), biên dịch tài liệu nước ngoài phục vụ điều tra thống kê: Mức chi thực hiện theo quy định về chi dịch thuật tại Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi và mức chi tại Phụ lục 01 quy định một số nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố được sửa đổi, bổ sung bởi Phụ lục 03 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND:

1. Sửa đổi Phần II Đối tượng áp dụng như sau:

“Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và các cơ quan liên quan”.

2. Sửa đổi khoản 4 mục III như sau:

“Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị được quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Phụ lục 03 quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, đơn vị của Thành phố được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND”.

3. Sửa đổi tiết b khoản 5 mục III như sau:

“b) Trường hợp cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ điều tra thống kê tại xã, phường tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được điều tra, thu thập số liệu điều tra, phúc tra phiếu điều tra được chi hỗ trợ bằng 50% mức tiền công thuê điều tra viên quy định tại điểm a mục này.”

4. Sửa đổi khoản 6 mục III như sau:

“Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra, phúc tra phiếu điều tra: Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND.”

5. Sửa đổi, bổ sung tiết b khoản 9 mục III như sau:

“b) Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra (nếu cần thiết); chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy), chi kiểm tra hiệu đính, tổng hợp dữ liệu để tạo lập cơ sở dữ liệu; chi duy trì trang thông tin điện tử; chi xuất bản các sản phẩm điện tử về kết quả điều tra: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản; Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá quy định tại các văn bản nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra.”

6. Sửa đổi khoản 11 mục III như sau:

“Chi công bố kết quả điều tra: Tùy theo tính chất và sự cần thiết của cuộc điều tra dư luận xã hội, Thủ trưởng cơ quan chủ trì điều tra quyết định việc công bố kết quả điều tra trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo cơ quan chức năng hoặc tổ chức hội nghị để công bố. Nội dung và mức chi tổ chức hội nghị để công bố kết quả điều tra thực hiện theo chế độ chi tổ chức hội nghị quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND; chi công bố trên phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị của nhà nước.”

7. Sửa đổi tiết b khoản 12 mục III như sau:

“b) Phiên dịch (nếu có), biên dịch tài liệu nước ngoài phục vụ điều tra: Mức chi thực hiện theo quy định về chi phiên dịch, biên dịch tại Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy

định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.”

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 07 năm 2023 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố: “*Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 7 năm 2023./.*”

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;

b) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội để xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết cho phù hợp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận: Sưu

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQVN TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS TP Hà Nội;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà